

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 03: Thuê khoán dịch vụ vệ sinh làm sạch bệnh viện;
- Chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng;
- Địa điểm thực hiện: Tại Tổ dân phố Tổ 13, phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng.
- Chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cao Bằng.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp và các nguồn thu khác của đơn vị.

2. Danh mục công việc

Chi phí cấu thành gói thầu được lập dựa trên định mức theo quy định của nhà nước theo: Nghị định 74/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 06 năm 2024; Nghị định 44/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017; Thông tư 17/2015/TT-BLĐTBXH. Đề nghị nhà thầu nghiên cứu kỹ các quy định hiện hành của nhà nước và giá cả thị trường để chào giá gói thầu phù hợp.

Stt	Danh mục hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
A	LƯƠNG & CÁC KHOẢN TRỢ CẤP TRONG 12 THÁNG		
1	Chi phí lương cho công nhân Căn cứ Nghị định 74/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 06 năm 2024 quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động	Người	37
	Bảo hiểm xã hội Căn cứ vào Nghị định 44/2017/NĐ-CP	Người	37
	Nghỉ phép năm Căn cứ bộ Luật Lao động năm về quy định nghỉ phép năm của Người lao động (1/26)	Người	37
2	Chi phí lương giám sát Điều 8, mục 2, khoản b, 17/2015/TT-BLĐTBXH: mức lương thấp nhất của công việc hoặc chức danh đòi hỏi lao động qua đào tạo, học nghề phải cao hơn ít nhất 7% so với mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định)	Người	01

Stt	Danh mục hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
	Bảo hiểm xã hội Căn cứ vào Nghị định 44/2017/NĐ-CP	Người	01
	Nghỉ phép năm Căn cứ bộ Luật Lao động năm về quy định nghỉ phép năm của người lao động (2/26)	Người	01
B	CHI PHÍ HOÁ CHẤT		
1	Klenco AQ Chlor 10% hoặc tương đương - Hóa chất dùng để khử trùng, tẩy khăn, vải. Quy cách đóng gói: dạng can 5L hoặc thùng 20L	Lít	60
	Javen 7% hoặc tương đương - Hóa chất dùng để ngâm tẩy trắng các đầu khăn, tải lau, tẩy các vết ố bẩn		
3	Power lemon hoặc tương đương - hoá chất làm sạch đa năng - Hoá chất làm sạch đa năng hiệu quả trên mọi bề mặt, có hiệu quả cao trên mọi bề mặt. - Độ PH: 7.0-7.5, không làm hại da và tay. - Quy cách đóng gói: dạng can 5L hoặc thùng 20L	Lít	50
	Power View hoặc tương đương - hoá chất lau kính chuyên dụng Hỗn hợp chất tẩy tổng hợp chuyên dụng lau kính, không để lại vết ố trên kính, là chất tẩy có tính phân hủy, không ăn mòn kim loại, kính, nhựa.		
	Power Floral hoặc tương đương - hoá chất khử mùi và tạo mùi thơm - Hóa chất dùng khử mùi và làm sạch, tẩy trùng thông thường, cho mùi thơm dễ chịu, có đặc tính khử trùng mạnh thích hợp với các khu vực bệnh viện. - Quy cách đóng gói: dạng can 5L hoặc thùng 20L		
	Power Bac hoặc tương đương – hoá chất làm sạch nhà vệ sinh - Hóa chất diệt khuẩn và làm sạch bồn cầu, bồn tiểu...tẩy được những vết bẩn cứng đầu, tính axit yếu - Độ PH: 1.0+/-0.4		
7	Nước lau sàn GIFT Hương hoa Lily hoặc tương đương	Lít	25
8	Nước lau sàn hương quế	Lít	10

Stt	Danh mục hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
9	Xà phòng bột Lix hoặc tương đương	Kg	24
C	DỤNG CỤ THAY THẾ THƯỜNG XUYÊN		
1	Khăn cotton 3 màu. Kích thước 40x40	Kg	07
2	Tải lau sàn ướt	Cái	16
	- Sợi cotton cao cấp		
	- Kích thước: 25x15cm		
3	Giẻ lau sàn khô	Cái	20
	Giẻ lau khô sợi cotton cao cấp		
	Kích thước: 15 x 60cm		
4	Chổi cước	Cái	15
	- Chổi nhựa cước chuyên cọ sàn WC chiều dài cán 90cm, mặt chổi 15cm chất liệu nhựa		
5	Cây cọ bồn cầu	Cái	18
	- Cây cọ kích thước dài 50cm chất liệu bằng nhựa		
6	Phớt cọ xanh	Cái	25
	- Miếng phớt cọ lavabo, chổi sạch		
7	Chổi chít, chổi cán dài	Cái	15
	- Chổi chuyên dụng làm khu vực ngoại cảnh làm bằng đót hay bằng chít hoặc sậy, dây mây, kềm buộc, tre		
8	Bàn chải cọ sàn bằng tay	Cái	18
	- Chất liệu tay cầm nhựa		
	- Chất liệu đầu cọ sợi cước		
	- Kích thước: Dài 13,5cm x rộng 6cm		
9	Găng tay	Đôi	38
	- Găng tay bảo hộ cho công nhân, chất liệu bằng cao su		
10	Khẩu trang	Cái	76
	- Chất liệu: vải 2 lớp, kháng khuẩn		
11	Chổi quét sân	Cái	10
	- Chổi chuyên dụng làm khu vực ngoại cảnh làm bằng đót, bằng chít hoặc sậy, dây mây, kềm buộc tre		
12	Ky hút rác	Cái	10
	- Ky nhựa, có cán dài		
D	VẬT TƯ VỆ SINH THANH TOÁN 1 LẦN/NĂM		

Stt	Danh mục hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Quần áo bảo hộ lao động 2 bộ/người/năm - Chất liệu kaki nhuộm hoạt tính phối màu. - May theo số đo thực tế.	Bộ	76
2	Ủng (01 đôi/người/năm) - Dùng để tránh nước khi làm vệ sinh, chất liệu bằng nhựa.	Đôi	38
3	Xăng sắt 6 cái/năm	Cái	06
4	Kéo tia Kéo cắt tia cây chuyên dụng, cán dài, chất liệu thép không gỉ. 2 cái/năm	Cái	02

Ghi chú: Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

3. Yêu cầu cụ thể công việc

CHI TIẾT KHU VỰC LÀM VIỆC; KẾ HOẠCH, THỜI GIAN LÀM VIỆC

3.1. KHU VỰC LÀM SẠCH

STT	Khu vực thực hiện
1	Khu Hành chính (Nhà H): 03 tầng
	Tầng 1: Phòng Hành chính
	Tầng 2: Ban giám đốc
	Tầng 3: Phòng giao ban, phòng thủ quỹ, nhà vệ sinh
2	Khu phòng khám (Nhà K): 03 tầng
	Tầng 1: Khoa khám bệnh
	Tầng 2: Khoa khám bệnh, Khoa Dược, CTXH, DD, PKB từ xa, Phòng VT-TBYT
	Tầng 3: Phòng TCKT, Phòng TCCB, Phòng KHTH, Hội trường lớn
3	Nhà A: 3 tầng
	Tầng 1: Khoa PHCN
	Tầng 2 + Tầng 3: Khoa Nội A, Phòng ĐD
4	Nhà B: 3 tầng

STT	Khu vực thực hiện
	Tầng 1: Chấn thương chỉnh hình
	Tầng 2: Ngoại tổng hợp
	Tầng 3: Ung bướu, Khoa RHM
5	Nhà C: 3 tầng
	Tầng 1: Khoa Nội TM
	Tầng 2: Lão Khoa
	Tầng 3: Khoa Nội tổng hợp
6	Nhà D: 4 tầng
	Tầng 1 + 2: Khoa Sản, Mắt
	Tầng 3 + 4: Khoa Nhi
7	Nhà E:
	Khoa Lao
8	Nhà F:
	Khoa Truyền Nhiễm
9	Nhà M:
	Khoa Sức khỏe tâm thần: 02 tầng
10	Nhà Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng (Nhà L): 03 tầng
	Tầng 1. Khoa Chẩn đoán hình ảnh
	Tầng 2. Khoa Thăm dò chức năng, Khoa TMH
	Tầng 3. Khoa Y học cổ truyền, Khoa Giải phẫu bệnh
11	Khoa Xét nghiệm (Tầng 2 nhà J)
12	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn (Nhà I): 02 tầng
13	Khoa Gây mê hồi sức 2 tầng (Nhà G)
14	Khoa cấp cứu (Nhà J)
15	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc (Tầng 1, 2 nhà J)
16	Phòng Giám định y khoa
17	Khoa Nội tiết, Trung tâm BVSKCB, Ngoại cảnh
18	Hành lang, cầu thang đi lại, lau cửa kính, quạt, trần và khu vực phát sinh đột xuất
19	Vận chuyển chất thải sinh hoạt
20	Khu vực ngoại cảnh, cắt tỉa cây cảnh, cọ thùng rác, làm cỏ
21	Nhân công bố trí nghỉ bù
22	Giám sát

3.2. KẾ HOẠCH LÀM VIỆC:

Nội dung công việc	Mức độ hoàn thành công việc (%)	Mức độ HTCV thực tế (%)
1. Khu vực hành lang, cầu thang bộ		
a. Khu vực hành lang công cộng		
Công việc hàng ngày		
- Quét sàn bằng chổi	100	
- Lau sàn bằng cây lau ướt.	100	
- Lau sàn bằng cây lau khô.	100	
- Vận chuyển rác tới nơi quy định.	100	
- Kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	100	
- Lau ghế chờ ngoài hành lang.	100	
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo	100	
- Tẩy vết kẹo cao su bám kết trên sàn nhà.	100	
Công việc hàng tuần:		
- Lau chân tường	100	
- Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn.	100	
- Lau lan can hành lang.	100	
Công việc hàng tháng:		
- Quét mạng nhện	100	
- Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ.	100	
- Lau kính hành lang thấp dưới 03m	100	
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	100	
b. Làm sạch cầu thang bộ		
Công việc hàng ngày:		
- Quét rác nổi bằng chổi	100	
- Lau sàn bằng cây lau ướt.	100	
- Lau sàn bằng cây lau khô.	100	
- Thu gom rác thải	100	
- Vận chuyển rác thải	100	
- Tẩy vết kẹo cao su bám kết trên sàn nhà.	100	
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	100	
Công việc hàng tuần:		

Nội dung công việc	Mức độ hoàn thành công việc (%)	Mức độ HTCV thực tế (%)
- Làm sạch các cửa chắn bằng sắt	100	
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có).	100	
- Lau tay vịn cầu thang và khung	100	
- Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tác đèn.	100	
- Làm sạch các ô thoáng dọc hành lang	100	
Công việc hàng tháng:		
- Quét mạng nhện	100	
- Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ.	100	
Công việc định kỳ 6 tháng/lần		
- Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	100	
c. Khu nhà vệ sinh		
Công việc hàng ngày:		
- Cọ nền nhà vệ sinh	100	
- Cọ rửa các thiết bị vệ sinh: Lavabô, bệ.	100	
- Lau hệ thống cửa ra vào, cửa sổ.	100	
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	100	
- Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	100	
- Thường xuyên kiểm tra dội nước hoặc xử lý các vết bẩn phát sinh.	100	
- Vận chuyển rác tới nơi quy định	100	
- Kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	100	
Công việc hàng tuần:		
- Cọ chân tường	100	
- Thông tắc cống (nếu đơn giản)	100	
Công việc hàng tháng:		
- Lau trần	100	
- Quét mạng nhện	100	
- Làm sạch kết nước	100	
Công việc định kỳ 3 tháng/ lần:		
- Đánh sàn bằng máy chuyên dụng	100	

Nội dung công việc	Mức độ hoàn thành công việc (%)	Mức độ HTCV thực tế (%)
2. Khu vực bên trong các phòng chức năng: Phòng lãnh đạo, Hành chính quản trị, Hội trường giao ban, phòng Tổ chức cán bộ, phòng Tài chính kế toán, phòng Đào tạo - Chỉ đạo tuyến, phòng Kế hoạch tổng hợp, phòng Điều dưỡng, khoa Dược...		
Công việc hàng ngày:		
- Quét sàn bằng chổi	100	
- Lau sàn bằng cây lau ướt.	100	
- Lau sàn bằng cây lau khô.	100	
- Lau lan can hành lang.	100	
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	100	
- Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định.	100	
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có).	100	
- Làm sạch bồn rửa tay.	100	
- Làm sạch nhà vệ sinh	100	
- Tẩy vết bẩn bám kết trên sàn nhà	100	
- Kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	100	
Công việc hàng tuần:		
- Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m	100	
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa	100	
- Làm sạch bảng công tắc đèn	100	
Công việc hàng tháng:		
- Lau hệ thống đèn chiếu sáng, quạt.	100	
- Quét mạng nhện	100	
- Lau trần	100	
3. Khu vực bên trong các phòng chuyên môn: Khoa Khám bệnh (Phòng khám sản, TMH, Ngoại, Nội, Nhi, Lây, Xét nghiệm,...)		
Công việc hàng ngày:		
- Quét sàn bằng chổi	100	
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	100	

Nội dung công việc	Mức độ hoàn thành công việc (%)	Mức độ HTCV thực tế (%)
- Lau sàn bằng cây lau khô	100	
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	100	
- Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định	100	
- Lau bàn ghế, tủ tài liệu, tủ lạnh, tivi	100	
- Vệ sinh dụng cụ thuộc phân quản lý của Công ty	100	
- Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch.	100	
- Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	100	
- Làm sạch bồn rửa tay.	100	
- Giặt khăn lau tay	100	
- Làm sạch nhà vệ sinh	100	
- Kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	100	
Công việc hàng tuần:		
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo... (nếu có).	100	
- Làm sạch bảng công tắc đèn...	100	
- Tẩy vết bẩn bám kết trên sàn nhà.	100	
- Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m	100	
Công việc hàng tháng:		
- Quét mạng nhện	100	
- Lau đèn chiếu sáng.	100	
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	100	
- Lau quạt	100	
4. Khu vực điều trị nội trú		
Công việc hàng ngày:		
- Quét sàn bằng chổi	100	
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	100	
- Lau sàn bằng cây lau khô	100	
- Thay túi đựng rác, vệ sinh thùng rác.	100	
- Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định.	100	
- Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch.	100	

Nội dung công việc	Mức độ hoàn thành công việc (%)	Mức độ HTCV thực tế (%)
- Thay ga, chiếu, gối, phát - thu quần áo cho NB.	100	
- Làm sạch và khử khuẩn cáng vận chuyển bệnh nhân	100	
- Đổ bỏ, Làm vệ sinh bỏ, xô, chậu	100	
- Thu gom đồ vải về kho đồ bẩn tại khoa.	100	
- Làm sạch bồn rửa tay.	100	
- Làm sạch nhà vệ sinh	100	
- Làm sạch giường bệnh nhân	100	
- Làm sạch tủ đựng đồ của bệnh nhân	100	
Công việc hàng tuần:		
- Lau chân tường	100	
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	100	
- Làm sạch bảng công tắc đèn	100	
- Tẩy vết bẩn bám kết trên sàn nhà.	100	
Công việc hàng tháng:		
- Quét mạng nhện, lau quạt, lau đèn chiếu sáng	100	
Công việc định kỳ 3 tháng/lần		
- Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	100	
5. Khu vực phòng mổ		
Công việc hàng ngày		
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt, khử khuẩn	100	
- Lau sàn bằng cây lau khô.	100	
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác sau mỗi ca mổ	100	
- Thu gom đồ bẩn kho đồ bẩn tại khoa., vận chuyển rác tới nơi quy định.	100	
- Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch.	100	
- Vệ sinh và khử khuẩn sau mỗi ca mổ	100	
- Làm sạch bồn rửa tay, khử mùi.	100	
- Làm sạch nhà vệ sinh	100	
- Lau lan can hành lang.	100	
- Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	100	

Nội dung công việc	Mức độ hoàn thành công việc (%)	Mức độ HTCV thực tế (%)
- Kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	100	
Công việc hàng tuần:		
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo...(nếu có).	100	
- Lau đèn mờ (khử khuẩn định kỳ)	100	
- Lau kính hành lang thấp dưới 03m	100	
- Làm sạch bảng công tắc đèn	100	
- Tẩy vết kẹo cao su bám kết trên sàn nhà.	100	
Công việc hàng tháng:		
- Quét mạng nhện	100	
- Lau hệ thống đèn chiếu sáng.	100	
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	100	
Công việc định kỳ 03 tháng/lần		
- Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	100	
6 . Khu vực ngoại cảnh:		
Công việc hàng ngày:		
- Quét sân	100	
- Vệ sinh từ cổng bệnh viện đến phía sau khu điều trị và Khu xử lý chất thải	100	
- Tưới cây	100	
- Quét khu vực nhà xe	100	
- Thu gom rác thải tại sân vườn, thùng rác công cộng...	100	
- Vận chuyển rác đến nơi qui định	100	
Công việc hàng tuần:		
- Vệ sinh thùng rác	100	
Công việc hàng tháng	100	
- Vệ sinh bồn cây cảnh, chăm sóc cây, cắt tỉa	100	
- Chặt cây khô dưới 3m (nếu có)	100	
- Quét mái các toà nhà	100	
- Thường xuyên khơi thông cống rãnh hoặc khi trời mưa.	100	
- Tổng vệ sinh chung	100	

3.3. LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC

3.3.1. Bố trí nhân lực:

Nhân sự thực hiện công việc được bố trí tại Bệnh viện như sau:

a. Thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần

STT	Khu vực thực hiện	Nhân công	Ghi chú
1	Khu Hành chính (Nhà H): 03 tầng		
	Tầng 1: Phòng Hành chính	0,5	
	Tầng 2: Ban giám đốc		
Tầng 3: Phòng giao ban, phòng thủ quỹ, nhà vệ sinh			
2	Khu phòng khám (Nhà K): 03 tầng		
	Tầng 1: Khoa khám bệnh	1	
	Tầng 2: Khoa khám bệnh, Khoa Dược, CTXH, DD, PKB từ xa, Phòng VT-TBYT	1	
	Tầng 3: Phòng TCKT, Phòng TCCB, Phòng KHTH, Hội trường lớn	0,5	
3	Nhà A: 3 tầng		
	Tầng 1: Khoa PHCN	0,5	
	Tầng 2 + Tầng 3: Khoa Nội A, Phòng ĐD	1	
4	Nhà B: 3 tầng		
	Tầng 1: Chấn thương chỉnh hình	1,5	
	Tầng 2: Ngoại tổng hợp	1,5	
	Tầng 3: Ung bướu, Khoa RHM	1	Kiểm thêm hành lang
5	Nhà C: 3 tầng		
	Tầng 1: Khoa Nội TM	1	
	Tầng 2: Lão Khoa	1	
	Tầng 3: Khoa Nội tổng hợp	1	
6	Nhà D: 4 tầng		
	Tầng 1 + 2: Khoa Sản, Mắt	2	
	Tầng 3 + 4: Khoa Nhi	1,5	
7	Nhà E:		
	Khoa Lao	1	
8	Nhà F:		

STT	Khu vực thực hiện	Nhân công	Ghi chú
	Khoa Truyền Nhiễm:	1	
9	Nhà M:		
	Khoa Sức khỏe tâm thần: 02 tầng	1	
10	Nhà Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng (Nhà L): 03 tầng		
	Tầng 1. Khoa Chẩn đoán hình ảnh	0,5	
	Tầng 2. Khoa Thăm dò chức năng, Khoa TMH	0,5	
	Tầng 3. Khoa Y học cổ truyền, Khoa Giải phẫu bệnh	1	
11	Khoa Xét nghiệm (Tầng 2 nhà J)	1	
12	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn (Nhà I): 02 tầng	0,5	
13	Khoa Gây mê hồi sức 2 tầng (Nhà G)	2	
14	Khoa cấp cứu (Nhà J)	1	
15	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc (Tầng 1, 2 nhà J)	1	
16	Phòng Giám định y khoa	0,5	
17	Khoa Nội tiết, Trung tâm BVSKCB, Ngoại cảnh	2	
18	Hành lang, cầu thang đi lại, lau cửa kính, quạt, trần và khu vực phát sinh đột xuất	2	
19	Vận chuyển chất thải sinh hoạt	1	
20	Khu vực ngoại cảnh, cắt tỉa cây cảnh, cọ thùng rác, làm cỏ	2	
21	Nhân công bố trí nghỉ bù	4	
22	Giám sát	1	
Cộng		38	

b. Nhân lực vệ sinh Thứ 7, Chủ nhật:

STT	Khu vực thực hiện	Nhân công	Ghi chú
1	Khu Hành chính (Nhà H): 03 tầng		
	Tầng 1: Phòng Hành chính	0,5	
	Tầng 2: Ban giám đốc		
	Tầng 3: Phòng giao ban, phòng thủ quỹ, nhà vệ sinh		
2	Khu phòng khám (Nhà K): 03 tầng		
	Tầng 1: Khoa khám bệnh	1	
	Tầng 2: Phòng khám bệnh - khoa dược		

STT	Khu vực thực hiện	Nhân công	Ghi chú
	Tầng 3: Phòng TCCB+ Tài chính kế toán + Phòng KHTH + PDD		
3	Nhà A: 3 tầng		
	Tầng 1: Khoa PHCN	0,5	
	Tầng 2 + Tầng 3: Khoa Nội A	1	
4	Nhà B: 3 tầng		
	Tầng 1: Ngoại chấn thương chỉnh hình	1	
	Tầng 2: Ngoại tổng hợp	1	
	Tầng 3: Khoa RHM + TMH + Mắt	1	
5	Nhà C: 3 tầng		
	Tầng 1: Khoa Nội TM	1	
	Tầng 2: Khoa Lão khoa	1	
	Tầng 3: Khoa Nội tổng hợp	1	
6	Nhà D: 4 tầng		
	Tầng 1+2: Khoa Sản	2	
	Tầng 3+ 4: Khoa Nhi	1	
7	Nhà E:		
	Khoa Lao	1	
8	Nhà F:		
	Khoa Truyền Nhiễm: 02 tầng	1	
9	Nhà M:		
	Khoa sức khỏe tâm thần: 02 tầng	1	Kèm thêm hành lang
10	Nhà Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng (Nhà L): 03 tầng		
	Tầng 1. Khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	
	Tầng 2. Khoa Thăm dò chức năng, Giải phẫu bệnh		
	Tầng 3. Khoa Y học cổ truyền		
11	Xét nghiệm (Tầng 2 nhà J)	0,5	
12	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn (Nhà I): 02 tầng	0,5	
13	Khoa Gây mê hồi sức 2 tầng (Nhà G)	1	
14	Khoa Cấp cứu (Nhà J)	1	

STT	Khu vực thực hiện	Nhân công	Ghi chú
15	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc (Tầng 1, 2 nhà J)	1	
16	Hành lang, cầu thang đi lại, lau cửa kính, quạt, trần	1	
17	Vận chuyển chất thải sinh hoạt	1	
18	Khu vực ngoại cảnh, cắt tỉa cây cảnh, cọ thùng rác, làm cỏ	2	
20	Giám sát	1	
	Cộng	25	

3.3.2. THỜI GIAN LÀM VIỆC:

- Thời gian làm việc hàng ngày:

- Làm theo giờ hành chính:

+ Sáng: từ 6h00 đến 10h00.

+ Chiều: từ 13h00 đến 17h00.

- Thời gian làm việc hàng tuần: từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết: Trục.

3.4. Yêu cầu cụ thể về kỹ thuật

3.4.1. Đối với máy móc, vật tư tiêu hao phục vụ gói thầu

- Nhà thầu cam kết có đầy đủ thiết bị chủ yếu, công cụ dụng cụ, hóa chất, vật tư tiêu hao liên quan đến dịch vụ vệ sinh đảm bảo đúng chất lượng theo quy định đáp ứng yêu cầu trong E-HSMT;

- Có danh mục máy móc gồm các thông tin: loại máy, công suất, đơn vị sở hữu, kèm theo tài liệu chứng minh khả năng huy động máy móc. Trường hợp đi thuê phải có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp và đơn vị cung cấp phải chứng minh được tài sản đó thuộc sở hữu của đơn vị mình. Và cam kết huy động đáp ứng thời gian yêu cầu của gói thầu;

- Nhà thầu có cam kết máy móc đang sử dụng tốt, đảm bảo phục vụ gói thầu này.

- Có bảng kê đầy đủ danh mục thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao đáp ứng theo yêu cầu (yêu cầu kê đầy đủ Chung loại, model, hãng/ nước sản xuất);

- Có cam kết cung cấp đủ và đúng trong danh mục thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao theo yêu cầu;

- Có cam kết sử dụng hóa chất làm sạch có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, thân thiện với môi trường;

- Hoá chất làm sạch được sử dụng phải có nguồn gốc rõ ràng, giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa.

- Cung cấp catalogue Các danh mục máy móc thiết yếu đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về máy móc.

3.4.2. Nhân sự thực hiện dịch vụ tại Bệnh viện

Nhà thầu cam kết nhân sự thực hiện vệ sinh đáp ứng các yêu cầu sau:

- Số lượng tối thiểu: 38 người (có kèm theo bảng danh sách nhân sự đề xuất trong E-HSDT);

- Nhân sự đang trong độ tuổi lao động theo quy định của pháp luật;

- Nhân sự có thể là nhân sự của nhà thầu hoặc nhân sự của đơn vị cung cấp nhân lực cho nhà thầu (trường hợp nhà thầu sử dụng nhân lực của đơn vị cung cấp nhân lực, nhà thầu phải xuất trình hợp đồng hợp tác giữa nhà thầu và đơn vị cung cấp nhân lực);

- Nhà thầu cam kết cung cấp tài liệu về nhân sự trình Chủ đầu tư trước khi ký hợp đồng:

+ Có Giấy chứng nhận/thẻ an toàn vệ sinh lao động, an toàn hóa chất do đơn vị đủ năng lực thực hiện theo quy định của pháp luật (còn hiệu lực);

+ Có giấy chứng nhận/chứng chỉ huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy và cứu hộ cứu nạn (còn hiệu lực);

+ Có giấy chứng nhận đào tạo về vệ sinh môi trường bề mặt, kiểm soát nhiễm khuẩn và quản lý chất thải y tế trong bệnh viện do đơn vị đủ năng lực thực hiện theo quy định của pháp luật về y tế.

+ Được đào tạo thực hành 5S, Kỹ năng Giao tiếp ứng xử (có chứng nhận/chứng chỉ);

+ Có Sơ yếu lý lịch, Tài liệu chứng nhận sức khỏe đảm bảo yêu cầu công việc.

* Nhà thầu phải có cam kết:

- Trung thực về đề xuất nhân sự.

- Đảm bảo nhân sự đúng E-HSDT.

Tại thời điểm bắt đầu thực hiện hợp đồng nhà thầu phải tập hợp đủ nhân sự theo E-HSDT kèm theo hồ sơ nhân sự trích ngang để chủ đầu tư kiểm tra về nhân sự đáp ứng đúng theo E-HSDT.

- Nhà thầu phải cam kết các trường hợp nhân sự kê khai trong E-HSDT là các nhân viên sẽ tham gia vào thực hiện gói thầu, nhà thầu không được tự ý thay đổi nhân sự trong quá trình thực hiện Hợp đồng khi chưa được sự đồng ý của chủ đầu tư. Trường hợp thay thế nhân sự trong trường hợp bất khả kháng nhà thầu phải sử dụng các nhân sự dự phòng và được sự đồng ý của Chủ đầu tư. Nếu số lượng nhân sự dự phòng không đáp ứng được Số lượng thay thế, Nhà thầu có thể bổ sung thêm nhân sự mới tuy nhiên nhân sự mới cung cấp đầy đủ chứng chỉ, chứng nhận như nhân sự chính nêu trên, trong trường hợp Nhà thầu không đáp ứng, Chủ đầu tư có hình thức xử phạt theo mức độ.

- Cam kết thực hiện các quy định đào tạo của bệnh viện về Kiểm soát Nhiễm khuẩn, vệ sinh môi trường bề mặt theo quy định của Bộ y tế.

- Chế độ báo cáo định kỳ: Cán bộ giám sát hoặc tổ trưởng phải báo cáo ngay với đại diện Bệnh viện những việc phát sinh và vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện. Hàng tháng phải báo cáo với Bệnh viện về khối lượng và chất lượng công việc hoàn thành (có văn bản nghiệm thu đánh giá của các khoa phòng theo mẫu của Bệnh viện). Trong quá trình làm việc Bệnh viện sẽ kiểm tra năng lực thường quy hoặc đột xuất các nhân viên không đảm bảo nhà thầu phải tiến hành thay đổi theo yêu cầu của Bệnh viện.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. *Giải pháp và phương pháp luận;*

2. *Kế hoạch công tác.*

- Nhà thầu thuyết minh chi tiết, cụ thể am hiểu của nhà thầu về gói thầu và hiện trạng Bệnh viện để có cơ sở đưa ra các giải pháp, phương án để triển khai và thực hiện dịch vụ vệ sinh tại Bệnh viện.

- Nhà thầu có kế hoạch triển khai Dịch vụ vệ sinh làm sạch tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng chi tiết, bao gồm:

+ Đánh giá cơ sở hạ tầng, khảo sát hiện trường.

+ Chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu công trình.

+ Tổ chức nhân sự triển khai dịch vụ:

- Trang thiết bị, máy móc, vật tư, hóa chất làm sạch,...

- Tổ chức thực hiện và nghiệm thu hàng tháng.

- Có quy trình kiểm tra đánh giá chất lượng được minh họa bằng lưu đồ.

- Có tiêu chuẩn chất lượng đối với từng khu vực dựa theo tiêu chuẩn của

E-HSMT đã đưa ra.

- Nêu chi tiết được quy trình làm sạch đúng phương pháp, đúng theo hướng dẫn tại quyết định 3916/BYT/2017 của Bộ Y tế, các quy định của Bộ Tài nguyên môi trường và các quy định khác.

- Có bảng bố trí nhân sự chi tiết cụ thể cho từng khu vực đảm bảo công tác làm sạch đạt yêu cầu.

- Trình bày kế hoạch, cách thức triển khai tất cả các nhiệm vụ tại Chương V E-HSMT một cách khoa học, hợp lý, trình bày một cách rõ ràng chi tiết về từng mốc thời gian cho từng vị trí, nhiệm vụ, khối lượng công việc, trang thiết bị, hóa chất, cán bộ...

- Nêu rõ phương án nhân sự dự phòng, giải quyết thay thế các trường hợp nghỉ trực, vắng đột xuất, không để xảy ra bị động về nhân sự.

- Nhà thầu phải trình bày đầy đủ các nội dung đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ theo các nội dung sau:

- + Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện gói thầu: Nhà thầu phải trình bày việc phân loại rác thải, phương pháp thu gom rác thải, quy định thùng chứa, vận chuyển rác thải, biện pháp vận chuyển rác thải.

- + Biện pháp phòng cháy chữa cháy: Nhà thầu phải trình bày các nội dung khuyến cáo, giải pháp đảm bảo công tác PCCC và đưa ra tình huống khi xảy ra cháy nổ trong quá trình thực hiện công việc và các giải pháp khuyến cáo đối với chủ đầu tư. Nhà thầu trình bày các biện pháp trong một số trường hợp cụ thể liên quan đến gói thầu: Biện pháp đảm bảo an toàn khi nhân viên làm việc trên cao, biện pháp đảm bảo an toàn khi làm việc với thiết bị điện, biện pháp đảm bảo an toàn khi làm việc với hóa chất độc hại.

- Biện pháp đảm bảo an toàn lao động: Phương án trang bị bảo hộ lao động, giải pháp thực hiện công tác khám sức khỏe cho nhân viên. Công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh;

- Có các biện pháp tăng cường chất lượng làm sạch, có giải pháp hữu hiệu chống tắc khi thực hiện việc vệ sinh làm sạch cho các vị trí có đường ống thu nước thải;

- Có biện pháp đảm bảo tiến độ, duy trì thực hiện gói thầu khi mất điện, đảm bảo thiết bị khi làm vệ sinh làm sạch trong ca được hoạt động liên tục một cách hợp lý.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm: Trước khi bàn giao, nhà thầu và Chủ đầu tư tiến hành kiểm tra và nghiệm thu dịch vụ. Trong quá trình sử dụng dịch vụ, nhà thầu phải có trách nhiệm xử lý những phát sinh đảm bảo theo yêu cầu của Chủ đầu tư (nếu có).